

Tòa án Nhân Dân
Quận Hoàn Kiếm
thành phố Hà Nội

Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam
Quốc gia - Tự do - Hạnh phúc

Hoàn Kiếm, ngày 17 tháng 7 năm 2020

Số: 154/2020/QSST-HNGS

Quyết Định

Công nhận thuận tình ly hôn
và thừa nhận của các con

Căn cứ vào §100, §101, Điều 371; Điều 396; §102 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các §103; Điều 54; Điều 55; Điều 57; Điều 58 §104; §105 và §106 Luật Hộ tịch và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 165/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:**

- Chị V. T. T. - Sinh năm: 1990

HKTT và hiện ở: 01A Tập thể Bộ Giao thông vận tải, phường Chương Dương, Hoàn Kiếm, Hà Nội

- Anh P. H. Q. - Sinh năm: 1993

HKTT và hiện ở: 01A Tập thể Bộ Giao thông vận tải, phường Chương Dương, Hoàn Kiếm, Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Anh P. H. Q. và chị V. T. T. tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 29 tháng 7 năm 2013 tại Ủy ban nhân dân phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội (số 108, quyền số 01/2013), đây là hôn nhân hợp pháp.

[2]. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 07 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

Quyết định

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các người yêu cầu cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh P. H. Q. và chị V. T. T. thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh chị có 01 con chung là P. A. T. – sinh ngày 13/03/2012. Sau ly hôn anh P. H. Q. trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu P. A. T., chị V. T. T. cấp dưỡng nuôi con 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) 01 tháng kể từ tháng 07 năm 2020 đến khi con đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Chị T. có quyền thăm nom chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản và nhà ở: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về nợ: Anh chị trình bày không nợ ai và không ai nợ anh chị.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Q. tự nguyện chịu cả 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng), được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0017774 ngày 08 tháng 7 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

-Sở Tư pháp;

-Viện Kiểm sát nhân dân cùng cấp;

-Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;

-Lưu hồ sơ.

Thẩm phán

Nguyễn Mạnh Hùng